

Số: /2026/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi các Luật số 03/2022/QH15, Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 226/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 239/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 188/TTr-SXD ngày 21 tháng 11 năm 2025; Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 210/BC-STP ngày 18 tháng 11 năm 2025 và ý kiến thống nhất của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải

đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Trưởng Thuế tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐDBQH tỉnh và HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học Quảng Ngãi;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P.Ng/cứu;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD.dhv

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Hoàng

QUY ĐỊNH

Lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết việc thực hiện điểm b khoản 5 Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường về lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung đối với các khu đô thị, khu dân cư tập trung chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Chủ dự án đầu tư khu đô thị, khu dân cư tập trung theo dự án đầu tư.
- Chủ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải khu đô thị, khu dân cư tập trung không thuộc khoản 1 Điều này.
- Cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Chương II

LỘ TRÌNH BỐ TRÍ QUỸ ĐẤT, ĐẦU TƯ HOẶC KHUYẾN KHÍCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HỆ THỐNG THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐÔ THỊ, KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG

Điều 3. Lộ trình bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung

- Tất cả các đô thị, khu dân cư tập trung thực hiện rà soát, xác định vị trí đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải phù hợp.

2. Việc xác định vị trí đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải là cơ sở để thực hiện việc bố trí quỹ đất đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

3. Đối với các khu đô thị, khu dân cư tập trung chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải (trừ các khu đô thị, khu dân cư tập trung được quy định tại điểm c khoản 5 Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường):

a) Phần đầu đến năm 2027 có 45% khu đô thị, khu dân cư tập trung được bố trí quỹ đất để đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

b) Phần đầu đến năm 2030 có 70% khu đô thị, khu dân cư tập trung được bố trí quỹ đất để đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

c) Đến năm 2035 các khu đô thị, khu dân cư tập trung còn lại được bố trí quỹ đất để đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

Điều 4. Khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung

1. Nguyên tắc áp dụng

a) Trường hợp pháp luật, chính sách mới được ban hành có các khuyến khích cao hơn với khuyến khích mà nhà đầu tư đã được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được hưởng các khuyến khích mới trong thời gian còn lại (nếu có) kể từ ngày pháp luật, chính sách mới có hiệu lực.

b) Trường hợp nhà đầu tư được hưởng nhiều mức chính sách khuyến khích khác nhau sẽ được áp dụng mức chính sách khuyến khích cao nhất.

2. Khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung

Chủ đầu tư các khu đô thị, khu dân cư tập trung theo dự án đầu tư; chủ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải khu đô thị, khu dân cư tập trung không thuộc khoản 1 Điều 2 quy định này được hưởng các chính sách khuyến khích đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ban ngành liên quan

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tiếp nhận và giải quyết theo quy định các thủ tục về đất đai, môi trường cho chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra đối với các dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô

thị, khu dân cư tập trung về việc sử dụng đất đúng mục đích, hiệu quả.

c) Phối hợp với đơn vị có liên quan rà soát, tổng hợp và đề xuất bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu đô thị, khu dân cư tập trung theo quy định.

2. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong quá trình thẩm định và góp ý thẩm định các đề án quy hoạch đô thị và nông thôn, đề xuất bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải với quy mô và hình thức đầu tư phù hợp.

b) Hướng dẫn các nội dung về công trình hạ tầng kỹ thuật thu gom, thoát nước thải đô thị, khu dân cư tập trung.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương liên quan tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư cho các dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung theo thẩm quyền; hướng dẫn thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh liên quan đến việc khuyến khích đầu tư vào hoạt động thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ xử lý nước thải theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các sở, ban ngành liên quan hướng dẫn các cơ quan báo, đài của tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về các dự án thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền để Nhân dân tham gia bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường các công trình thoát nước và xử lý nước thải; thực hiện các quy định quản lý hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

6. Thuế tỉnh Quảng Ngãi

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh liên quan đến việc khuyến khích đầu tư theo quy định này và các quy định khác của pháp luật về thuế.

7. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

a) Quá trình thẩm định các đề án quy hoạch đô thị và nông thôn, đề xuất bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải với quy mô và hình thức đầu tư phù hợp; xác định các dự án thu gom, xử lý nước thải ưu tiên đầu tư.

b) Chủ trì, lập kế hoạch và phân kỳ đầu tư các dự án theo thứ tự ưu tiên; công bố để kêu gọi mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư hoặc bố trí kinh phí để triển khai thực hiện, kêu gọi các nguồn lực xã hội hóa việc đầu tư các công trình, dự án xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải trên địa bàn, đảm bảo đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn.

c) Triển khai đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải thuộc địa bàn quản lý theo quy hoạch đô thị và nông thôn được duyệt và kế hoạch thực hiện quy hoạch theo từng giai đoạn.

8. Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh

Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trong việc triển khai xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý đảm bảo đồng bộ với hệ thống thu gom và xử lý nước thải để đạt hiệu quả.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

1. Rà soát, bố trí quỹ đất đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải khu đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn để đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

2. Quá trình thẩm định các đề án quy hoạch đô thị và nông thôn, đề xuất bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải với quy mô và hình thức đầu tư phù hợp; xác định các dự án thu gom, xử lý nước thải ưu tiên đầu tư.

3. Chủ trì, lập kế hoạch và phân kỳ đầu tư các dự án theo thứ tự ưu tiên; công bố để kêu gọi mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư hoặc bố trí kinh phí để triển khai thực hiện, kêu gọi các nguồn lực xã hội hóa việc đầu tư các công trình, dự án xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải trên địa bàn, đảm bảo đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn.

4. Triển khai đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải thuộc địa bàn quản lý theo quy hoạch đô thị và nông thôn được duyệt và kế hoạch thực hiện quy hoạch theo từng giai đoạn.

5. Chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án, công trình thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn.

6. Có trách nhiệm lập, phê duyệt kế hoạch, lộ trình đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, mở rộng thành hệ thống thoát nước riêng hoặc nửa riêng (xây dựng các giếng tràn nước mưa, các tuyến cống bao, cống gom để thu gom, vận chuyển nước thải về nhà máy xử lý nước thải tập trung) đối với đô thị, khu dân cư tập trung hiện hữu đã có mạng lưới thoát nước chung.

Điều 7. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

Tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư và các quy định của pháp luật có liên quan, Chủ đầu tư các khu đô thị, khu dân cư tập trung có trách nhiệm:

1. Triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ trong quyết định chủ trương đầu tư. Báo cáo tiến độ triển khai dự án định kỳ hàng tháng, quý cho Sở Tài chính, các cơ quan quản lý chuyên ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có liên quan theo quy định.

2. Sau khi hoàn thành dự án, đưa vào hoạt động, nhà đầu tư phải gửi văn bản đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp để thông báo dự án đã được xây dựng hoàn thành; đồng thời, gửi kèm theo các hồ sơ, tài liệu có liên quan của dự án đến cơ quan thuế để được hưởng các cơ chế chính sách của tỉnh liên quan đến việc khuyến khích đầu tư theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát hiện khó khăn, vướng mắc, bất cập, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, nghiên cứu và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định./.